

Số: 127/TB-ĐHYD

Thừa thiên Huế, ngày 3 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I),
giảng viên chính (hạng II) năm 2020

Kính gửi: **CÁC ĐƠN VỊ TRONG TOÀN TRƯỜNG**

Thực hiện công văn số 767/ĐHH-TCCB ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Đại học Huế về việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (CDNN) giảng viên cao cấp (hạng I) và giảng viên chính (hạng II) năm 2020, Nhà trường thông báo đến các đơn vị một số nội dung như sau:

I. ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN CAO CẤP (HẠNG I)

1. Đối tượng dự thi

Viên chức giảng dạy có CDNN giảng viên chính (hạng II), mã số V.07.01.02 có nguyện vọng dự thi.

2. Điều kiện dự thi

Viên chức được cử đi dự thi thăng hạng CDNN giảng viên cao cấp khi đảm bảo đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- a) Đơn vị có nhu cầu;
- b) Đang giữ CDNN giảng viên chính (hạng II), mã số V.07.01.02
- c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm liên tục gần tới thời điểm hết hạn nộp hồ sơ dự thi; có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;
- d) Có đủ tiêu chuẩn CDNN giảng viên cao cấp (hạng I) theo quy định như sau:
 - * *Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:*
 - Có bằng tiến sĩ phù hợp với vị trí việc làm, chuyên ngành giảng dạy;
 - Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên;
 - Có chứng chỉ bồi dưỡng giảng viên cao cấp (hạng I);
 - Có trình độ ngoại ngữ bậc 4 (B2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
 - Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.
 - * *Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:*

- Có kiến thức chuyên sâu về các môn học được phân công giảng dạy và có kiến thức vững vàng của một số môn học có liên quan trong chuyên ngành đào tạo được giao đảm nhiệm;

- Nắm vững thực tế và xu thế phát triển của công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của chuyên ngành;

- Chủ trì thực hiện ít nhất 02 (hai) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở hoặc 01 (một) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cao hơn đã nghiệm thu với kết quả từ đạt yêu cầu trở lên;

- Hướng dẫn ít nhất 02 (hai) học viên đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ hoặc hướng dẫn ít nhất 01 (một) nghiên cứu sinh đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

Đối với giảng viên giảng dạy các ngành thuộc nhóm ngành khoa học sức khỏe, hướng dẫn 01 (một) học viên bảo vệ thành công luận văn chuyên khoa cấp II tương đương với hướng dẫn 01 (một) học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ.

Đối với giảng viên không tham gia hướng dẫn luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ thì số lượng đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu phải chủ trì thực hiện ít nhất 4 (bốn) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở hoặc 02 (hai) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cao hơn đã nghiệm thu với kết quả từ đạt yêu cầu trở lên;

- Chủ trì biên soạn ít nhất 02 (hai) sách phục vụ đào tạo được sử dụng trong giảng dạy, đào tạo;

- Có ít nhất 06 (sáu) bài báo khoa học đã được công bố, bao gồm: Bài báo khoa học đã được công bố trên tạp chí khoa học; báo cáo khoa học tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia, quốc tế được đăng tải trên kỷ yếu hội nghị, hội thảo; kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ (sau đây gọi chung là bài báo khoa học);

- Viên chức thăng hạng từ chức danh giảng viên chính (hạng II) lên chức danh giảng viên cao cấp (hạng I) phải có thời gian giữ chức danh giảng viên chính (hạng II) hoặc tương đương tối thiểu là 06 (sáu) năm, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh giảng viên chính (hạng II) tối thiểu là 02 (hai) năm.

3. Nội dung, hình thức và thời gian thi

Viên chức dự thi thăng hạng CDNN giảng viên cao cấp phải dự thi đủ các bài thi sau:

a) Bài thi kiến thức chung:

- Nội dung thi: Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước về giáo dục đào tạo nói chung và giáo dục đại học nói riêng; Xu hướng quốc tế, chiến lược, chính sách phát triển giáo dục đại học của Việt Nam; Các chính sách và quản lý nhà nước về giáo dục đại học; Vấn đề đổi mới quản lý giáo dục đại học và quản trị nhà trường; Quan điểm, định hướng chiến lược phát triển của ngành hoặc chuyên ngành đào tạo của nhà trường; Pháp luật về viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I). Dung lượng kiến thức của đề thi và nội dung thi về lĩnh vực giáo dục và đào tạo là 70%, về pháp luật viên chức là 30%.

- Hình thức thi: tự luận

- Thời gian thi: 180 phút.

b) Bài thi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ:

- Nội dung thi: Viên chức dự thi trình bày báo cáo tổng quan về kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học của viên chức từ khi được bổ nhiệm vào chức danh đang giữ cho đến thời điểm dự thi thăng hạng, trao đổi các vấn đề về chuyên môn thuộc lĩnh vực đảm nhiệm.

- Hình thức thi: Thuyết trình và phỏng vấn trực tiếp.

- Thời gian thi thuyết trình và phỏng vấn: 30 phút/người.

c) Bài thi ngoại ngữ:

- Nội dung thi: các kỹ năng đọc hiểu, viết, nghe và nghe nói (hội thoại) ở trình độ bậc 4 theo quy định của tiêu chuẩn CDNN giảng viên cao cấp (hạng I), do viên chức đăng ký một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc.

- Hình thức thi: Viết và phỏng vấn (hội thoại)

- Thời gian thi: Viết 90 phút và phỏng vấn (hội thoại) 15 phút.

d) Bài thi Tin học:

- Nội dung thi: kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của tiêu chuẩn CDNN giảng viên cao cấp (hạng I)

- Hình thức thi: trắc nghiệm trên máy tính

- Thời gian thi: 45 phút.

4. Điều kiện miễn thi ngoại ngữ, tin học

a) Miễn thi bài thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Đã học tập, nghiên cứu toàn thời gian ở nước ngoài và được cấp bằng đại học, thạc sĩ hoặc tiến sĩ của cơ sở đào tạo nước ngoài sử dụng một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc trong đào tạo; văn bằng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định hiện hành.

- Đã có bằng tốt nghiệp đại học thứ 2 là bằng ngoại ngữ thuộc một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc.

- Đã có chứng chỉ ngoại ngữ Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế TOEFL PBT iBT 61 điểm, IELTS 5.5 trở lên. Các chứng chỉ ngoại ngữ nói trên còn trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến hết ngày 30/6/2020.

b) Miễn thi bài thi tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành tin học hoặc công nghệ thông tin trở lên.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi

5.1 Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng CDNN giảng viên cao cấp (hạng I) bao gồm:

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Giảng viên (hạng II) lên Giảng viên chính (hạng I) (theo mẫu số 1 đính kèm);

b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề

nghiệp đối với viên chức, có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc sử dụng viên chức (theo mẫu số 2 đính kèm);

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý (theo mẫu số 3 đính kèm);

d) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN giảng viên cao cấp (hạng I) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực, bao gồm:

- Bằng tiến sĩ phù hợp với vị trí việc làm, chuyên ngành giảng dạy;
- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên;
- Chứng chỉ bồi dưỡng giảng viên cao cấp (hạng I).

đ) Quyết định bổ nhiệm giảng viên (hạng II), mã số V.07.01.02 và quyết định bổ nhiệm chức danh tương đương (nếu có).

đ) Bản kê khai các công trình nghiên cứu khoa học, bài báo khoa học và biên soạn sách phục vụ đào tạo, hướng dẫn học viên/nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ/luận án tiến sĩ có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị quản lý kèm theo các minh chứng:

- Bản sao các quyết định giao nhiệm vụ hướng dẫn tiến sĩ, thạc sĩ; bản sao bằng tiến sĩ, thạc sĩ hoặc quyết định công nhận tốt nghiệp của người học mà ứng viên được giao hướng dẫn.

- Bản sao quyết định hoặc hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Biên bản nghiệm thu hoặc quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Bản sao bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế và các tài liệu minh chứng kèm theo.

- Bản sao bài báo khoa học đã công bố, sách phục vụ đào tạo đã được thẩm định và nghiệm thu theo quy định.

- Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách phục vụ đào tạo của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học.

Lưu ý: Các bản sao văn bằng, chứng chỉ, quyết định, hợp đồng phải được chứng thực hoặc công chứng theo quy định của pháp luật. Đối với bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định hiện hành. Đối với trường hợp được cử đi học nước ngoài theo đề án, thỏa thuận hợp tác của Bộ Giáo dục và Đào tạo có thể thay thế Bản sao công nhận văn bằng bởi Bản sao Quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.2. Hình thức, quy cách bộ hồ sơ đăng ký dự thi:

Bộ hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng CDNN giảng viên cao cấp (hạng I) của ứng viên được quy định như sau:

- Ứng viên chuẩn bị 01 bộ hồ sơ được in, chụp trên giấy A4, đóng bìa, có mục lục và đánh số trang.

- Bộ hồ sơ được đóng thành một tập, gồm các tài liệu và được sắp xếp theo thứ tự; các bài báo khoa học và sách phục vụ đào tạo được sắp xếp theo từng loại công trình và theo thứ tự thời gian.

- Ứng viên chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ và các văn bản sao chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, ứng viên có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu.

II. ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN CHÍNH (HẠNG II)

1. Đối tượng dự thi

Viên chức giảng dạy có CDNN giảng viên (hạng III), mã số V.07.01.03 có nguyện vọng dự thi.

2. Điều kiện dự thi

Viên chức được cử đi dự thi thăng hạng CDNN giảng viên chính (hạng II) khi có đủ các điều kiện sau:

a) Đơn vị có nhu cầu và được cử đi dự thi;

b) Đang giữ CDNN giảng viên (hạng III), mã số V.07.01.03

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm liên tục gần tới thời điểm hết hạn nộp hồ sơ dự thi; có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo qui định của pháp luật;

d) Có đủ tiêu chuẩn của CDNN giảng viên chính (hạng II) theo qui định như sau:

** Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:*

- Có bằng thạc sĩ trở lên phù hợp với vị trí việc làm, chuyên ngành giảng dạy;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng giảng viên chính (hạng II);

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 3 (B1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

** Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:*

- Có kiến thức vững vàng về các môn học được phân công giảng dạy và kiến thức cơ bản của một số môn học có liên quan trong chuyên ngành đào tạo được giao đảm nhiệm;

- Nắm vững mục tiêu, kế hoạch, nội dung, chương trình các môn học được phân công đảm nhiệm; nắm bắt yêu cầu thực tiễn đối với chuyên ngành đào tạo;

- Chủ trì thực hiện ít nhất 01 (một) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở hoặc cấp cao hơn đã nghiệm thu với kết quả từ đạt yêu cầu trở lên;

- Chủ trì hoặc tham gia biên soạn ít nhất 01 (một) sách phục vụ đào tạo được sử dụng trong giảng dạy, đào tạo;

- Có ít nhất 03 (ba) bài báo khoa học đã được công bố;

- Viên chức thăng hạng từ chức danh giảng viên (hạng III) lên chức danh giảng viên chính (hạng II) phải có thời gian giữ chức danh giảng viên (hạng III) hoặc tương

đương tối thiểu là 09 (chín) năm đối với người có bằng thạc sĩ, 06 (sáu) năm đối với người có bằng tiến sĩ; trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh giảng viên (hạng III) tối thiểu là 02 (hai) năm.

3. Nội dung, hình thức và thời gian thi

Viên chức dự thi thăng hạng CDNN giảng viên chính phải dự thi đủ các bài thi sau:

a) Bài thi kiến thức chung:

- Nội dung thi: Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước về giáo dục đào tạo nói chung và giáo dục đại học nói riêng; Xu hướng quốc tế, chiến lược, chính sách phát triển giáo dục đại học của Việt Nam; Các chính sách và quản lý nhà nước về giáo dục đại học; Vấn đề đổi mới quản lý giáo dục đại học và quản trị nhà trường; Quan điểm, định hướng chiến lược phát triển của ngành hoặc chuyên ngành đào tạo của nhà trường; Pháp luật về viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II). Dung lượng kiến thức của đề thi và nội dung thi về lĩnh vực giáo dục và đào tạo là 70%, về pháp luật viên chức là 30%.

- Hình thức thi: tự luận

- Thời gian thi: 180 phút.

b) Bài thi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ:

- Nội dung thi: Viên chức dự thi trình bày báo cáo tổng quan về kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học của viên chức từ khi được bổ nhiệm vào chức danh đang giữ cho đến thời điểm dự thi thăng hạng, trao đổi các vấn đề về chuyên môn thuộc lĩnh vực đảm nhiệm.

- Hình thức thi: Thuyết trình và phỏng vấn trực tiếp.

- Thời gian thi thuyết trình và phỏng vấn: 30 phút/người.

c) Bài thi ngoại ngữ:

- Nội dung thi: các kỹ năng đọc hiểu, viết ở trình độ bậc 3 theo quy định của tiêu chuẩn CDNN giảng viên chính (hạng II), do viên chức đăng ký một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc.

- Hình thức thi: Viết.

- Thời gian thi: Viết 90 phút.

d) Bài thi Tin học:

- Nội dung thi: kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của tiêu chuẩn CDNN giảng viên chính (hạng II)

- Hình thức thi: trắc nghiệm trên máy tính

- Thời gian thi: 45 phút.

4. Điều kiện miễn thi ngoại ngữ, tin học

a) Miễn thi bài thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Đã học tập, nghiên cứu toàn thời gian ở nước ngoài và được cấp bằng đại học, thạc sĩ hoặc tiến sĩ của cơ sở đào tạo nước ngoài sử dụng một trong các ngôn ngữ Anh,

Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc trong đào tạo; văn bằng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định hiện hành.

- Đã có bằng tốt nghiệp đại học thứ 2 là bằng ngoại ngữ thuộc một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc.

- Đã có chứng chỉ ngoại ngữ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế TOEFL PBT iBT 45 điểm trở lên, IELTS 4.5 trở lên. Các chứng chỉ ngoại ngữ nói trên còn trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến hết ngày 30/6/2020.

b) Miễn thi bài thi tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành tin học hoặc công nghệ thông tin trở lên.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi

5.1 Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng CDNN giảng viên chính (hạng II) bao gồm:

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Giảng viên (hạng III) lên Giảng viên chính (hạng II) *(theo mẫu số 1 đính kèm)*;

b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc sử dụng viên chức *(theo mẫu số 2 đính kèm)*;

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý *(theo mẫu số 3 đính kèm)*;

d) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN giảng viên chính (hạng II) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực, bao gồm:

- Bằng thạc sĩ trở lên phù hợp với vị trí việc làm, chuyên ngành giảng dạy;
- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên;
- Chứng chỉ bồi dưỡng giảng viên chính (hạng II).

đ) Quyết định bổ nhiệm giảng viên (hạng III), mã số V.07.01.03 và quyết định bổ nhiệm chức danh tương đương (nếu có).

đ) Bản kê khai các công trình nghiên cứu khoa học, bài báo khoa học và biên soạn sách phục vụ đào tạo có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị quản lý, kèm theo các minh chứng:

- Bản sao quyết định hoặc hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ; biên bản nghiệm thu hoặc quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Bản sao bài báo khoa học đã công bố, sách phục vụ đào tạo đã được thẩm định và nghiệm thu theo quy định.

- Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách phục vụ đào tạo của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học.



Lưu ý: Các bản sao văn bằng, chứng chỉ, quyết định, hợp đồng phải được chứng thực hoặc công chứng theo quy định của pháp luật. Đối với bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định hiện hành. Đối với trường hợp được cử đi học nước ngoài theo đề án, thỏa thuận hợp tác của Bộ Giáo dục và Đào tạo có thể thay thế Bản sao công nhận văn bằng bởi Bản sao Quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.2. Hình thức, quy cách bộ hồ sơ đăng ký dự thi:

Bộ hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng CDNN giảng viên chính (hạng II) của ứng viên được quy định như sau:

- Ứng viên chuẩn bị 01 bộ hồ sơ được in, chụp trên giấy A4, đóng bìa, có mục lục và đánh số trang.

- Bộ hồ sơ được đóng thành một tập, gồm các tài liệu và được sắp xếp theo thứ tự; các bài báo khoa học và sách phục vụ đào tạo được sắp xếp theo từng loại công trình và theo thứ tự thời gian.

- Ứng viên chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ và các văn bản sao chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, ứng viên có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu.

III. DỰ KIẾN THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC CÁC KỲ THI THĂNG HẠNG

1. Kỳ thi thăng hạng giảng viên chính (hạng II) dự kiến tổ chức vào quý III năm 2020 tại 3 khu vực Bắc, Trung, Nam.

2. Kỳ thi thăng hạng giảng viên cao cấp (hạng I) dự kiến tổ chức vào quý III năm 2020 tại Hà Nội.

3. Tổ chức sơ tuyển: Nhà trường sẽ tổ chức sơ tuyển hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng CDNN giảng viên cao cấp (hạng I), giảng viên chính (hạng II) dự kiến từ ngày 16 đến 17 tháng 6 năm 2020.

Ban Giám hiệu đề nghị lãnh đạo các đơn vị triển khai công văn này tới toàn thể viên chức là giảng viên để đăng ký dự thi và gửi danh sách đăng ký (kèm theo hồ sơ) về Bộ phận Tổ chức cán bộ, Phòng TCHCTT và PC trước **15 giờ 00 ngày 15 tháng 6 năm 2020**. Quá thời hạn nêu trên đơn vị nào không gửi văn bản xem như không có nhu cầu dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I), giảng viên chính (hạng II) năm 2020.

Đề nghị lãnh đạo các đơn vị quan tâm thực hiện. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB.



GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU

**DANH SÁCH CỬ CÁN BỘ THI THĂNG HẠNG CDNN
GIẢNG VIÊN CAO CẤP VÀ GIẢNG VIÊN CHÍNH
NĂM 2020**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ	Ghi chú
I. Giảng viên cao cấp				
1				
2				
II. Giảng viên chính				
1				
2				

Huế, ngày tháng 6 năm 2020
Trưởng đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT VIÊN CHỨC

(Dùng cho thi thăng hạng Giảng viên)

Họ và tên viên chức:

Đơn vị công tác:

1 - Phẩm chất đạo đức:

.....
.....
.....

2 - Năng lực chuyên môn:

.....
.....
.....

3 - Tinh thần trách nhiệm và kỷ luật lao động:

.....
.....
.....

4 - Quan hệ với đồng nghiệp:

.....
.....
.....

Xét quá trình công tác và theo nhu cầu nhiệm vụ giảng dạy ở chức danh nghề nghiệp, chúng tôi nhất trí cử Ông (Bà) tham dự kỳ thi thăng hạng từ lên năm 2020

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu SYLLVC ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức..... Số hiệu viên chức:

Cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức

SƠ YẾU LÝ LỊCH VIÊN CHỨC

Ảnh màu
(4 x 6 cm)

- 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):
- 2) Tên gọi khác:.....
- 3) Sinh ngày:tháng.....năm....., Giới tính (nam, nữ):
- 4) Nơi sinh: Xã, Huyện....., Tỉnh
- 5) Quê quán: Xã, Huyện....., Tỉnh
- 6) Dân tộc:, 7) Tôn giáo:
- 8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 9) Nơi ở hiện nay:
(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:
- 11) Ngày tuyển dụng:...../...../....., Cơ quan tuyển dụng:
- 12) Chức vụ (chức danh) hiện tại:
(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)
- 13) Công việc chính được giao:
- 14) Chức danh nghề nghiệp viên chức:Mã số:
Bậc lương:..., Hệ số:..., Ngày hưởng:/...../..., Phụ cấp chức vụ:..... Phụ cấp khác:.....
- 15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):
- 15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất:
(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; chuyên ngành)
- 15.3- Lý luận chính trị:15.4- Quản lý nhà nước:.....
(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự)
- 15.5- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.....
- 15.6- Ngoại ngữ:15.7- Tin học:.....
(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D,...) (Trình độ A, B, C,...)
- 16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:/...../....., Ngày chính thức:...../...../.....
- 17) Ngày tham gia tổ chức chính trị-xã hội:
(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,... và làm việc gì trong tổ chức đó)
- 18) Ngày nhập ngũ:/...../....., Ngày xuất ngũ:/...../....., Quân hàm cao nhất:
- 19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:
(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú)

[illegible]

29) DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH LƯƠNG CỦA VIÊN CHỨC

Tháng/năm									
Mã CDNN/bậc									
Hệ số lương									

30) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ HOẶC SỬ DỤNG VIÊN CHỨC

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là
đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., Ngày....tháng.....năm 20.....

**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý hoặc sử
dụng viên chức**
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Từ(hạng) lên (hạng)

Kính gửi.....

Tên tôi là (chữ in hoa): Nam (nữ): ...

Ngày tháng năm sinh:

Nơi ở hiện nay:

Đơn vị công tác :

Chức vụ:

Trình độ chuyên môn cao nhất:

Ngày tháng năm được tuyển dụng vào biên chế:

Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện nay:, mã số:

Thời gian bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức hiện nay:

Hệ số lương hiện hưởng: ngày tháng năm xếp: .../.../.....

Sau khi nghiên cứu các quy định về việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ từ (hạng) lên (hạng) tại công văn số 767/ĐHH-TCCB ngày 29/5/2020 của Đại học Huế và các văn bản hiện hành khác, tôi tự đánh giá

.....

Tôi làm đơn này kính đề nghị Quý cấp trên xem xét cho tôi được tham dự kỳ thi thăng hạng từ (hạng) lên (hạng).

Tôi xin trân trọng cảm ơn.

Tài liệu gửi kèm theo đơn này gồm có:

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

1.

Người làm đơn

2.

(Ký và ghi rõ họ tên)

3.

4.

5.

6.

.....